

Số: /QĐ-UBND Tuyên Quang, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử và phê duyệt nội dung tái cấu trúc chuẩn hoá quy trình, biểu mẫu điện tử nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử gồm: Thủ tục đăng ký thành lập hộ kinh doanh; Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 297/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định thực hiện liên thông điện tử nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký thành lập hộ kinh doanh - cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự - cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke;

Căn cứ Quyết định số 4422/QĐ-BVHTTDL ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch Về việc công bố nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử gồm: Thủ tục đăng ký thành lập hộ kinh doanh; Thủ

tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 132/TTr-SVHTTDL ngày 27 tháng 11 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử và phê duyệt nội dung tái cấu trúc chuẩn hoá quy trình, biểu mẫu điện tử nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử gồm: Thủ tục đăng ký thành lập hộ kinh doanh; Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaok áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang *(Có Danh mục và nội dung quy trình giải quyết thủ tục hành chính kèm theo).*

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- UBND cấp xã, phường;
- Lưu: VT, PVHCC, ĐM.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Gia Long

Phần I**DANH MỤC NHÓM THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LIÊN THÔNG ĐIỆN TỬ**
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Tuyên Quang)

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định
Lĩnh vực: Văn hoá		
1	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh - cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự - cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke	Nghị định số 297/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định thực hiện liên thông điện tử nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký thành lập hộ kinh doanh - cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự - cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke

Phần II.

NỘI DUNG CỦA NHÓM TTHC LIÊN THÔNG ĐIỆN TỬ
Đã được tái cấu trúc chuẩn hoá quy trình, biểu mẫu điện tử TTHC
cung cấp dịch vụ công trực tuyến

Mã thủ tục:			
Tên nhóm TTHC liên thông điện tử gồm: Đăng ký thành lập hộ kinh doanh - cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự - cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (<i>sau đây gọi tắt là Thủ tục hành chính liên thông điện tử về cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke</i>)			
1. Cấp thực hiện: Cấp xã			
2. Lĩnh vực: Văn hoá			
3. Trình tự thực hiện:			
3.1	Nộp hồ sơ TTHC		
Bước 1: Người nộp hồ sơ là người đại diện hợp pháp sử dụng tài khoản định danh điện tử của tổ chức, hộ kinh doanh hoặc cá nhân để đăng nhập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia (tại địa chỉ dichvucong.gov.vn)			
Bước 2: Lựa chọn mục “Thủ tục hành chính liên thông điện tử về cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke” để kê khai, thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến và thanh toán phí theo quy định.			
<i>Cách thức thực hiện:</i> Công dân có yêu cầu đăng nhập tài khoản, xác thực định danh điện tử để xác định được người dùng, chứng minh được mối liên hệ người dùng, tính toàn vẹn của văn bản và thực hiện quy trình nộp hồ sơ trực tuyến trên cổng Dịch vụ công quốc gia (http://dichvucong.gov.vn).			
<i>Địa điểm gửi hồ sơ:</i> Qua Dịch vụ công trực tuyến trên Cổng dịch vụ công Quốc Gia (https://dichvucong.gov.vn)			
<i>Thành phần hồ sơ:</i>			
STT	Tên thành phần hồ sơ	Tiêu chuẩn hồ sơ	Số lượng
1	Tờ khai điện tử (Mẫu số 01 kèm theo Nghị định số 297/2025/NĐ-CP). Trường hợp ủy quyền phải có văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật	Biểu mẫu điện tử	01

2	Văn bản chấp thuận kết quả kiểm tra nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan Công an theo quy định của pháp luật chuyên ngành.	Bản điện tử được ký số hoặc Bản chụp	01
3	Phiếu lý lịch tư pháp của người chịu trách nhiệm về an ninh, trật tự	Bản điện tử được ký số	01
Các thành phần hồ sơ trên là bản giấy thì phải thực hiện số hóa theo quy định			
Số lượng bộ hồ sơ: 01 bộ			
3.2	Hướng dẫn, hỗ trợ tại trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã		
Trường hợp người nộp hồ sơ đến Bộ phận Một cửa cấp xã và có nhu cầu thực hiện dịch vụ công liên thông điện tử, cán bộ một cửa cấp xã có trách nhiệm hướng dẫn người nộp hồ sơ như sau: - Kiểm tra tài khoản VneID của người nộp hồ sơ. Trường hợp người nộp hồ sơ chưa có tài khoản VneID thì hướng dẫn hoặc tạo tài khoản VneID cho người nộp hồ sơ. - Hướng dẫn người nộp hồ sơ chuẩn bị các giấy tờ theo yêu cầu của nhóm thủ tục liên thông. - Hướng dẫn người nộp hồ sơ cách truy cập, đăng nhập, nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. - Theo dõi, hỗ trợ, trả lời người nộp hồ sơ về tiến độ, kết quả giải quyết của nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử theo thông tin được chia sẻ. - Hướng dẫn người nộp hồ sơ tra cứu tình hình xử lý hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử của hồ sơ dịch vụ công liên thông và các thủ tục hành chính đơn lẻ trên Phần mềm Dịch vụ công liên thông hoặc trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.			
3.3	Tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC		
a) Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định: cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh gửi thông báo qua Cổng Dịch vụ công quốc gia và tin nhắn SMS để thông báo cho người nộp hồ sơ sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Người nộp hồ sơ đăng nhập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia và tin nhắn SMS để nhận thông tin phản hồi về kết quả xử lý hồ sơ và thực hiện bổ sung hồ sơ.			

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định: cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh và chuyển kết quả về Cổng Dịch vụ công quốc gia ngay sau khi cấp để thực hiện thủ tục tiếp theo: 03 ngày làm việc

- Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do qua Cổng Dịch vụ công quốc gia và tin nhắn SMS.

b) Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự

Sau khi nhận được kết quả điện tử Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh chuyển đến từ Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Công an, cơ quan cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự thực hiện quy trình giải quyết thủ tục hành chính như sau:

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định: cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự gửi thông báo qua Cổng Dịch vụ công quốc gia và tin nhắn SMS để thông báo cho người nộp hồ sơ sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Người nộp hồ sơ đăng nhập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia và tin nhắn SMS để nhận thông tin phản hồi về kết quả xử lý hồ sơ và thực hiện bổ sung hồ sơ.

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định: cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự thực hiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự và chuyển kết quả về Cổng Dịch vụ công quốc gia ngay sau khi cấp để thực hiện thủ tục tiếp theo: 03 ngày làm việc.

- Trường hợp không cấp Giấy chứng nhận, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do qua Cổng Dịch vụ công quốc gia và tin nhắn SMS.

c) Cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke

Sau khi nhận được kết quả điện tử Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh và Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự chuyển đến từ Phần mềm dịch vụ công liên thông, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke thực hiện quy trình giải quyết thủ tục hành chính như sau:

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ theo quy định: cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke gửi thông báo qua Cổng Dịch vụ công quốc gia và tin nhắn SMS để thông báo cho người nộp hồ sơ sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hồ sơ. Người nộp hồ sơ đăng nhập vào Cổng Dịch vụ công quốc gia và tin nhắn SMS để nhận thông tin phản hồi về kết quả xử lý hồ sơ và thực hiện bổ sung hồ sơ.

- Trường hợp hồ sơ đầy đủ theo quy định: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke thẩm định hồ sơ, thành lập Đoàn thẩm định thực tế tại địa điểm kinh doanh theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

Trong thời hạn 04 ngày làm việc kể từ ngày thành lập, Đoàn thẩm định tổ chức thẩm định và ban hành kết quả thẩm định. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ

ngày có kết quả thẩm định, cơ quan cấp có thẩm quyền Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh có trách nhiệm cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh hoặc không cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh.

- Trường hợp không cấp Giấy phép, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và tin nhắn SMS.

*** Nộp phí và lệ phí**

Người nộp hồ sơ thanh toán lệ phí của hồ sơ đăng ký thực hiện thủ tục hành chính liên thông điện tử về cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke tại thời điểm nộp hồ sơ theo thông báo trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và tin nhắn SMS theo các phương thức sau:

- Chuyển vào tài khoản thụ hưởng của cơ quan có thẩm quyền.
- Thực tuyến thông qua chức năng thanh toán của Cổng Dịch vụ công quốc gia và các nền tảng thanh toán hợp lệ khác.

Lệ phí đăng ký thực hiện nhóm thủ tục hành chính không được hoàn trả cho người nộp trong trường hợp hồ kinh doanh không được cấp Giấy phép.

Lưu ý: Đối với các Quy trình liên thông như trên đơn vị nào nhận hồ sơ đầu vào xuất phiếu hẹn phải đảm bảo tổng thời gian thực hiện các Quy trình (từ khi nhận hồ sơ đầu vào đến khi kết thúc các quy trình, kết quả cho tổ chức, cá nhân) và để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyển, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Bộ phận Một cửa trước 01 buổi. Đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng theo Quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử theo quy định./.

3.4 Trả kết quả giải quyết TTHC

a) Trả kết quả điện tử

Bản điện tử Giấy chứng nhận Thành lập hộ kinh doanh; Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke được các hệ thống tự động gửi đến người yêu cầu qua kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, ứng dụng VNeID và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.

b) Trả kết quả bản giấy

- Kết quả giải quyết Giấy chứng nhận Thành lập hộ kinh doanh; Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke để trả cho người nộp hồ sơ theo yêu cầu của người nộp hồ sơ khi đăng ký trên phần mềm dịch vụ công liên thông.

- Trường hợp người nộp hồ sơ có nhu cầu nhận kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích, cơ quan cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính có trách nhiệm trả kết quả

cho người nộp hồ sơ theo quy định pháp luật về trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

Cách thức thực hiện: Trực tuyến hoặc trực tiếp

Địa điểm trả kết quả:

- Trực tuyến: kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, ứng dụng VNeID và Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh.
- Trực tiếp: Đến nhận trực tiếp tại trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã hoặc qua Dịch vụ BCCI

Kết quả giải quyết:

STT	Tên kết quả TTHC	Tiêu chuẩn kết quả	Số lượng
1	- Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh; - Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; - Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke.	Bản điện tử được ký số hoặc Bản chính văn bản giấy	01
4	Thời hạn giải quyết: Thời gian giải quyết nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử về cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke không quá 16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.		
5	Đối tượng thực hiện TTHC: Hộ kinh doanh.		
6	Cơ quan giải quyết TTHC: - Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp xã: Thực hiện cấp Giấy chứng nhận Thành lập hộ kinh doanh; - Công an cấp xã: Thực hiện cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; - Ủy ban nhân dân cấp xã: Cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke.		
7	Phí, lệ phí (nếu có): a) Lệ phí đăng ký thành lập hộ kinh doanh: Mức lệ phí cụ thể do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định (căn cứ quy định tại Thông tư số 85/2019/TT-BTC). b) Phí thẩm định điều kiện thuộc lĩnh vực an ninh: 300.000 đồng (theo Điều		

	4 Thông tư số 218/2016/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính). c) Phí thẩm định cấp giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke (theo Điều 4 Thông tư số 110/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Bộ Tài chính): 1.000.000 đồng/phòng, nhưng tổng mức thu không quá 6.000.000 đồng/Giấy phép/lần thẩm định.
8	Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC (nếu có): - Là hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật. - Bảo đảm các điều kiện về phòng, chống cháy nổ và an ninh, trật tự theo quy định tại Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, Nghị định số 99/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 về quản lý và sử dụng con dấu, Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 quy định về quản lý, sử dụng pháo. - Phòng hát phải có diện tích sử dụng từ 20m² trở lên, không kể công trình phụ. - Không được đặt chốt cửa bên trong phòng hát hoặc đặt thiết bị báo động (trừ các thiết bị báo cháy nổ).
9	Căn cứ pháp lý của TTHC: - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về đăng ký thành lập doanh nghiệp. - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. - Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 56/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2023). - Thông tư số 218/2016/TT-BTC ngày 10 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định điều kiện thuộc lĩnh vực an ninh; phí sát hạch cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo

	vệ; lệ phí cấp giấy phép quản lý pháo; lệ phí cấp giấy phép quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ. - Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. - Nghị định số 148/2024/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2019 của Chính phủ quy định về kinh doanh dịch vụ karaoke, dịch vụ vũ trường. - Nghị định số 297/2025/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định thực hiện liên thông điện tử nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký thành lập hộ kinh doanh - cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự - cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke. - Thông tư số 110/2025/TT-BTC ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp phí thẩm định cấp giấy phép kinh doanh karaoke, vũ trường. - Quyết định số 4422/QĐ-BVHTTDL ngày 21 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch Về việc công bố nhóm thủ tục hành chính liên thông điện tử gồm: Thủ tục đăng ký thành lập hộ kinh doanh; Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; Thủ tục cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke.
10	Mẫu thành phần hồ sơ: - Tờ khai điện tử (Mẫu số 01 kèm theo Nghị định số 297/2025/NĐ-CP). Trường hợp ủy quyền phải có văn bản ủy quyền theo quy định của pháp luật.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI

**Đề nghị đăng ký thành lập hộ kinh doanh - cấp Giấy chứng nhận
đủ điều kiện về an ninh, trật tự - cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh
dịch vụ karaoke**

(Trường hợp thực hiện liên thông điện tử)

Kính gửi:

- Họ và tên người nộp tờ khai¹ (ghi họ tên bằng chữ in hoa):
- Sinh ngày: .../.../...
- Giới tính:.....
- Số định danh cá nhân:.....
- Điện thoại: Thư điện tử (nếu có):

1. Đề nghị xem xét cấp Giấy chứng nhận đăng ký thành lập hộ kinh doanh - cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự - cấp Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ karaoke do² là người đại diện theo pháp luật với các nội dung sau:

a) Số định danh của người đứng tên:

- Tên hộ kinh doanh viết bằng tiếng Việt (*ghi bằng chữ in hoa*):
- Tên hộ kinh doanh viết bằng tiếng nước ngoài (*nếu có*):
- Tên hộ kinh doanh viết tắt (*nếu có*):

b) Địa điểm kinh doanh dịch vụ karaoke³:

- Số nhà/phòng, ngách/hẻm, ngõ/kiệt, đường/phố/đại lộ, tổ/xóm/ấp/thôn:
- Xã/Phường/Đặc khu:
- Tỉnh/Thành phố trực thuộc trung ương:

¹ Ghi rõ họ và tên người đại diện.

² Trường hợp thực hiện công việc theo uỷ quyền phải có văn bản uỷ quyền theo quy định của pháp luật.

³ Trường hợp hộ kinh doanh thành lập thêm địa điểm kinh doanh phải đảm bảo các điều kiện về PCCC và ANTT theo quy định.

- Tên biển hiệu:

☐ Không kinh doanh tại trụ sở (đánh dấu X vào ô này nếu hộ kinh doanh không có địa điểm kinh doanh cố định)

c) Ngành, nghề kinh doanh⁴:

STT	Tên ngành	Mã ngành ⁵	Ngành, nghề kinh doanh chính ⁶

d) Vốn kinh doanh: Tổng số (bằng số, bằng chữ, VND):

đ) Thông tin đăng ký thuế:

- Địa chỉ nhận thông báo thuế (chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở):

- Ngày bắt đầu hoạt động⁷ (trường hợp hộ kinh doanh dự kiến bắt đầu hoạt động kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh thì không cần kê khai nội dung này):/...../.....

- Tổng số lao động (dự kiến):

- Phương pháp tính thuế GTGT (chọn 1 trong 2 phương pháp):

☐ Phương pháp kê khai

☐ Phương pháp khoán

e) Chủ thể thành lập hộ kinh doanh: (đánh dấu X vào ô thích hợp)

☐ Cá nhân

☐ Các thành viên hộ gia đình

g) Thông tin về các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh⁸:

⁴ - Hộ kinh doanh có quyền tự do kinh doanh trong những ngành, nghề mà luật không cấm; - Các ngành, nghề cấm đầu tư kinh doanh quy định tại Điều 6 Luật Đầu tư; - Đối với những ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật khác, ngành, nghề kinh doanh được ghi theo ngành, nghề quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đó. Hộ kinh doanh chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định.

⁵ Ghi tên ngành và mã ngành cấp bốn trong Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam đối với ngành, nghề kinh doanh chính. Đối với các ngành, nghề kinh doanh khác, hộ kinh doanh được ghi tự do và không cần ghi mã ngành cấp bốn.

⁶ Đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai làm ngành, nghề kinh doanh chính;

⁷ Trường hợp hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh sau ngày bắt đầu hoạt động đã kê khai thì ngày bắt đầu hoạt động là ngày hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

⁸ Chỉ kê khai trong trường hợp chủ thể cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh là các thành viên hộ gia đình và kê khai cả thông tin của chủ hộ tại Bảng này;

Trường hợp chủ hộ kinh doanh và các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh kê khai số định danh cá nhân thì chỉ kê khai các cột số 1, 2, 3, 4, 5, 10 không phải kê khai các cột số 6, 7, 8, 9 của Bảng này, trừ trường hợp việc

STT	Họ tên	Ngày, tháng, năm sinh	Số định danh cá nhân	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Nơi thường trú	Nơi ở hiện tại	Chữ ký
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10

2. Hình thức nhận kết quả giải quyết điện tử hoặc bản giấy

☐ Bản điện tử.

☐ Tại Bộ phận một cửa của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố nơi đặt trụ sở kinh doanh.

☐ Qua dịch vụ bưu chính và nộp cước phí bưu chính theo quy định.

(Hộ kinh doanh đánh dấu X vào ô ☐ để lựa chọn hình thức nhận kết quả).

Tôi cam đoan những nội dung khai trên đây là đúng sự thật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về cam đoan của mình.

CHỦ HỘ KINH DOANH

Trường hợp hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh sau ngày bắt đầu hoạt động đã kê khai thì ngày bắt đầu hoạt động là ngày hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh.

Chỉ kê khai trong trường hợp chủ thể cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh là các thành viên hộ gia đình và kê khai cả thông tin của chủ hộ tại Bảng này;

Trường hợp chủ hộ kinh doanh và các thành viên hộ gia đình đăng ký hộ kinh doanh kê khai số định danh cá nhân thì chỉ kê khai các cột số 1, 2, 3, 4, 5, 10 không phải kê khai các cột số 6, 7, 8, 9 của Bảng này, trừ trường hợp việc kết nối giữa Cơ sở dữ liệu về đăng ký hộ kinh doanh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư bị gián đoạn.